

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2017/HSST
Ngày : 22-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH

Các Hội thẩm nhân dân: Ông DƯƠNG HẢI LONG và Ông BÙI KIM HIẾU

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Ông PHAN
MINH TRÍ - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ,
xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2017/HSST ngày 01
tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN NHẬT Q**

Tên gọi khác: Nguyễn Nhựt Q, La

Sinh năm 1983

Nơi sinh: Bình Thuận

Nơi ĐKNKTT: Thôn 2, xã P, huyện T, Bình Thuận.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn: Không biết chữ

Con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1955; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm
1959. Hiện ở tại: Thôn 2, xã P, huyện T, Bình Thuận. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 07/4/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Nhật Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành
vi phạm tội như sau:

Nguyễn Nhật Q là đối tượng từ Bình Thuận lên thành phố Đ làm thuê từ năm
2014 và có sử dụng chất ma túy (Methamphetamine). Trong thời gian sinh sống tại
thành phố Đ, Q có quen một người tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ), T có nhờ Q đi
bán lẻ ma túy cho T và T sẽ trả công từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng/ 01 gói ma
túy bán được và Q đã đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 07/4/2017, thông qua sự giới thiệu
của Nguyễn Văn Thảo N (chưa rõ lai lịch, địa chỉ), Nguyễn Văn S, sinh năm 1991,

thường trú tại: 67 - N, thị trấn L, huyện Đ, Lâm Đồng gọi điện thoại cho Q hỏi mua 02 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng để sử dụng, Q đồng ý bán và hẹn S đến Hẻm 11 đường H, Phường 6, thành phố Đ để giao dịch mua, bán. Sau khi hẹn S, Q đi gặp T, lấy 02 gói ma túy để bán cho S, tiền bán ma túy Q sẽ trả cho T sau. Đến khoảng 17 giờ 45 cùng ngày, Q và S gặp nhau tại địa điểm đã hẹn, S đưa cho Q 800.000 đồng, Q nhận tiền, cất vào túi và lấy ma túy giao cho S thì bị Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói gói nilon hàn kín, bên trong có chứa chất ở dạng tinh thể màu trắng, 800.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nova F7 màu vàng đồng.

Tại kết luận giám định số 704/GĐ -PC54 ngày 10/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định, khối lượng 0,2608 gam là Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra còn xác định vào ngày 05/4/2017, cũng tại Hẻm 11 đường H, Phường 6, thành phố Đ, Q cũng đã bán cho Nguyễn Văn S 01 gói ma túy đá khác với giá 400.000 đồng, được T cho 100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 28/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Nhật Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Nhật Q khai nhận vào ngày 05/4/2017 và ngày 07/4/2017 bị cáo đã có hành vi 02 lần bán chất ma túy là Methamphetamine cho đối tượng Nguyễn Văn S với giá 1.200.000 đồng, đến khoảng 20 giờ ngày 07/4/2017, khi bị cáo bán cho S lần thứ hai thì bị phát hiện, bắt quả tang với các hành vi cụ thể như Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Nhật Q là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo là người có sử dụng ma túy nên biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ và sử dụng ma túy, trong đó có chất Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo bán chất Methamphetamine cho Nguyễn Văn S, đối tượng nghiện ma túy hai lần để đối tượng này sử dụng là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Nhật Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Nhật Q thực hiện thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, gây thiệt hại cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và để răn đe giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời cũng tạo điều kiện để bị cáo có thời gian cần thiết cách ly với chất ma túy. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 02 phong bì được niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định, xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy. Một điện thoại di động cảm ứng hiệu Nova F7 màu vàng đồng (đã qua sử dụng), xét có liên quan đến việc liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền 800.000 đồng sử dụng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính chỉ có 100.000 đồng là không lớn, không cần thiết buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 và điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Q 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: Hai phong bì đã niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định;

+ Tịch thu để sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động cảm ứng hiệu Nova F7 màu vàng đồng (đã qua sử dụng, bị nứt vỡ cả hai mặt trước và sau) và 800.000 (Tám trăm ngàn) đồng tiền mặt.

(Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 31/7/2017).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình